

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2023/HS-ST

Ngày: 21-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hà Nam

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Bá Sơn

2. Ông Phạm Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo- Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1979 tại Nam Định; ĐKTT và nơi ở hiện tại: TDP số 10, thị trấn L, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1922; gia đình có 02 chị em, bị cáo là nhỏ nhất; bị cáo không có vợ, con.

*** Tiền án:**

- Ngày 21/7/2009, TAND tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “Lưu hành tiền giả”

- Ngày 22/5/2012, TAND quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt 03 tội là 08 năm tù. Tổng hợp hình phạt với 30 tháng tù của bản án số 38 ngày 21/7/2009 của TAND tỉnh Nam Định buộc bị cáo phải chấp hành 02 bản án là 10 năm 06 tháng tù. Bản án này đã xác định bị can có tình tiết tăng nặng là tái phạm.

- Ngày 05/7/2012, TAND huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của bản án số 156/2012/HSST ngày

22/5/2012 của TAND quận Cây Giấy chấp hành hình phạt chung đối với 02 bản án là 11 năm 09 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/3/2021 (chưa được xóa án tích).

* Tiền sự: Không.

* Nhân thân: Ngày 23/02/2023, TAND tỉnh Nam Định xét xử tuyên phạt Nguyễn Tuấn A 20 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt 26 năm tù.

Bị cáo đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam số 558/2023/HSPT-QĐTG ngày 06/4/2023 thời hạn 86 ngày kể từ ngày 09/4/2023 của TAND cấp cao tại Hà Nội. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Đỗ Trường Gi
2. Ông Nguyễn Hữu Ph
3. Ông Ngô Văn Tr
4. Bà Nguyễn Thị L

Tại phiên tòa, bị cáo có mặt, những người làm chứng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/10/2022, Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1979, trú tại Tổ dân phố số 10, thị trấn L, huyện Y, tỉnh Nam Định bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định (PC04) khởi tố, ra Lệnh tạm giam trong thời hạn 03 tháng 21 ngày kể từ ngày 31/10/2022 đến ngày 18/02/2023 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 4 Điều 249 BLHS (BL 100, 104), thi hành tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Đến ngày 24/01/2023, Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định có Quyết định số 34/QĐ và Lệnh trích xuất số 34/LTX trích xuất Nguyễn Tuấn A ra gặp thân nhân là bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952, trú tại Tổ dân phố số 10, thị trấn L, huyện Y tỉnh Nam Định (là mẹ đẻ Tuấn A). Cùng thời điểm này, Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định còn có Quyết định và Lệnh trích xuất các bị can Nguyễn Trung K và Tại Văn Q là người cũng đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định ra để gặp thân nhân.

Thực hiện Lệnh trích xuất số 34/LTX, khoảng 10h30 ngày 24/01/2023, Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định phân công các đồng chí Đỗ Trường Gi, cán bộ Đội cảnh sát bảo vệ và các đồng chí nghĩa vụ của Đội cảnh sát bảo vệ gồm: Đ/c Nguyễn Hữu Ph, Đồng Minh Đ, Vũ Huy D, Nguyễn Văn Ch, Ngô Văn Tr tham gia áp giải và bảo vệ Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Trung K, Tại Văn Q. Sau khi tiến hành làm các thủ tục theo quy định, lực lượng làm nhiệm vụ áp giải và bảo vệ đến khu vực K3 để tiếp nhận người bị tạm giam Nguyễn Trung K, sau đó đến khu vực

B3 trại tạm giam để tiếp nhận Tại Văn Q, Nguyễn Tuấn A dẫn giải đến khu vực cổng khu giam, giữ để bộ phận làm nhiệm vụ khám phạm thực hiện khám người theo quy định. Sau khi khám người xong thì đồng chí Nguyễn Văn Ch đi ra nhà tiếp dân (nằm trong khuôn viên Trại tạm giam) để làm thủ tục gọi thân nhân vào thăm gặp người bị tạm giam. Khi đó lực lượng làm nhiệm vụ áp giải, bảo vệ còn 05 đồng chí dẫn giải 03 người bị tạm giam theo lối đường bê tông vòng ra phía sau nhà tiếp dân để đưa vào phòng thăm gặp. Khi đến nhà tiếp dân, lực lượng dẫn giải tập hợp 03 người bị tạm giam đứng thành 01 hàng dọc ở hiên gần cửa phòng thăm gặp. Đồng chí Nguyễn Hữu Ph lần lượt mở còng số 8 cho Tại Văn Q, Nguyễn Trung K để đồng chí Vũ Văn D và đồng chí Đồng Minh Đ lần lượt dẫn vào phòng thăm gặp. Sau đó đồng chí Nguyễn Hữu Ph tiếp tục mở còng số 8 cho Nguyễn Tuấn A để dẫn vào phòng thăm gặp. Lúc này Nguyễn Tuấn A nói “xin cán bộ cho đi vệ sinh” đồng thời quay người ra hướng sân bỏ chạy ra lối bờ ao, luôn qua khu vực tường rào dựng bằng tôn sát mép ao và tiếp tục chạy ra phía tường bao phía ngoài đường Quốc lộ 38B để bỏ trốn. Khi đó đồng chí Đỗ Trường Gi, Nguyễn Hữu Ph, Ngô Văn Tr đuổi theo hô lên: “Đứng lại” nhưng Nguyễn Tuấn A vẫn tiếp tục bỏ chạy. Khi Nguyễn Tuấn A chạy qua khu vực hàng rào tôn thì đồng chí Nguyễn Trường Gi đuổi kịp dùng tay tóm người nhưng bị trượt ngã. Nguyễn Tuấn A tiếp tục bỏ chạy và trèo lên tường bao bằng sắt thoáng (tường bảo vệ ngăn cách Trại tạm giam với bên ngoài). Nguyễn Tuấn A trèo gần lên phía trên tường bao thì đồng chí Gi đuổi kịp, đứng dưới đất nhảy lên dùng tay phải tóm cổ chân phải của Tuấn A, đồng thời định trèo lên tường bao để bắt giữ Tuấn A nhưng bị trượt chân và tuột tay ngã ra đất. Nguyễn Tuấn A tiếp tục trèo qua tường bao ra phía bên ngoài tường bao thì đồng chí Nguyễn Hữu Ph, Ngô Văn Tr cũng trèo lên tường bao để ra phía bên ngoài tường bao trước. Khi Tuấn A trèo qua tường bao, đang trong tư thế trèo xuống và định nhảy xuống đất thì đồng chí Nguyễn Hữu Ph đứng trên thành tường bao dùng tay trái tóm cổ áo Tuấn A để lôi xuống cùng đồng chí Ngô Văn Tr và các đồng chí khác có mặt bắt giữ Nguyễn Tuấn A giải qua cổng bảo vệ trở lại Trại tạm giam.

Tiến hành xác định hiện trường, thể hiện:

Hiện trường chung là khu vực góc Tây Bắc Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Hiện trường cụ thể tại khu thăm gặp, nằm ở phía Tây Bắc Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định, thuộc xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

Khu thăm gặp nằm phía bên phải cổng chính ra vào Trại tạm giam, phía Bắc tiếp giáp với lối đi rộng 2,5m là lối dành cho người nhà đến thăm gặp sau đó đến nương nước, hàng rào bảo vệ và QL 38B, phía Nam và phía Đông là khuôn viên khu hành chính của Trại tạm giam, phía Tây giáp với ao nước... Tường rào bảo vệ khu thăm gặp được thiết kế tường bê tông, gạch phía dưới, trên lắp các khung, thanh kim loại có đầu nhọn tổng chiều cao của tường là 2,9m.

Cách cửa phòng thăm gặp về phía Tây tiếp giáp sân là bãi đất trống và ao

nước. Khu vực bờ ao ngăn cách với bên ngoài bằng 01 dãy gồm nhiều tấm tôn kim loại theo chiều từ Đông sang Tây, ngăn giữa khu vực mặt phía Tây dãy phòng thăm gặp với phòng vệ sinh. Dãy tôn có chiều dài 7,3m, độ cao 2m. Dãy tôn cách tường rào khu thăm gặp là 11,5m.

Tiến hành kiểm tra, xác định hệ thống camera khu vực hiện trường: Tại phía trên trụ cổng chính giáp với vọng gác số 1 có lắp 02 camera; tại góc tường phía Nam khu vực sát trần nhà phía sảnh hiên phía Đông của nhà thăm gặp có lắp 01 camera; tại tường phía Nam trên cửa ra vào phòng chứa đồ của dãy nhà thăm gặp có lắp 01 camera; tại góc Tây Bắc phòng thăm gặp có lắp 01 camera (BL53, 54). Trích xuất được dữ liệu thu tại 02 camera lắp tại Cổng chính Trại tạm giam, thể hiện quá trình dẫn giải bắt giữ Nguyễn Tuấn A từ ngoài cổng trại vào trong trại.

Tại Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định, Nguyễn Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Nguyên nhân trốn Tuấn Anh xác định do bản thân đang bị xử lý về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 4 Điều 289 BLHS với khung hình phạt cao nên trong khi được dẫn giải ra gặp người thân Tuấn Anh đã nảy sinh ý định bỏ trốn.

Tại Bản cáo trạng số 51/CTr-VKSND-P2 ngày 23/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Tuấn A về tội: “Trốn khỏi nơi giam, giữ” quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay: Bị cáo Nguyễn Tuấn A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định trong bản luận tội đã giữ nguyên tội danh, điều luật áp dụng trong cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 18 đến 21 tháng tù. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 BLHS để tổng hợp với 26 năm tù của bản án số 23/2023/HS-ST ngày 23/02/2023 của TAND tỉnh Nam Định. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa,

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập đã đủ căn cứ kết luận: Nguyễn Tuấn A bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định (PC04) khởi tố, đang bị tạm giam trong thời hạn 03 tháng 21 ngày kể từ ngày 31/10/2022 đến ngày 18/02/2023 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 4 Điều 249 BLHS, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Khoảng 10h30 phút ngày 24/01/2023, trong lúc được dẫn giải ra ngoài phòng thăm gặp người thân, Nguyễn Tuấn A đã bỏ chạy ra khu vực bờ ao gần phòng thăm gặp sau đó luôn qua rào tôn ở bờ ao, chạy đến tường rào bảo vệ của Trại tạm giam, trèo qua tường rào bảo vệ sang phía bên ngoài Trại tạm giam mục đích để bỏ trốn thì bị bắt giữ. Như vậy hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tuấn A đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ” quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ tạm giữ, tạm giam trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử, đồng thời xâm phạm đến hoạt động bình thường của các cơ quan tiến hành tố tụng hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi bỏ trốn của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của cán bộ quản giáo để bỏ trốn; qua đó, thể hiện sự thiếu ý thức chấp hành kỷ luật, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Tuấn A thành khẩn khai báo, vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[6] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy, cần áp dụng khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự, để xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A và áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 26 năm tù của Bản án số 23/2023/HS-ST ngày 23/02/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải nộp tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ”.

Căn cứ khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

Căn cứ Điều 56 BLHS, tổng hợp với hình phạt 26 (hai mươi sáu) năm tù của Bản án số 23/2023/HS-ST ngày 23/02/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 27 (hai mươi bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22-10-2022;

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 BLTTHS năm 2015; Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đã báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND-CC, VKSND-CC;
- VKS và CA tỉnh Nam Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Vũ Hà Nam

